

- Thiết lập quan hệ ngành tại Nhật Bản

Trước hết, tôi xin giới thiệu về sự phát triển Quan hệ ngành của Nhật Bản. Một trong những đặc điểm quan trọng nhất của công đoàn Thương mại Nhật Bản đó là Công đoàn lấy doanh nghiệp làm cơ sở. Công đoàn thương mại Nhật Bản về bản chất rất khác biệt so với Công đoàn các ngành thủ công ở Châu Âu và Hoa Kỳ, nơi người lao động có thể hoạt động độc lập.

Chịu ảnh hưởng lớn bởi hệ thống việc làm Nhật Bản, yếu tố đi đầu trong quản lý quan hệ lao động Nhật Bản hiện đang được áp dụng trong mỗi doanh nghiệp. Yếu tố then chốt trong hệ thống của chúng tôi là 1: việc làm dài hạn, nên được gọi là việc làm trong thời gian dài, 2: hệ thống tiền lương tính theo thâm niên hoặc khả năng thăng tiến theo lứa tuổi, 3: Công đoàn lấy Doanh nghiệp làm cơ sở. Những yếu tố này, đôi khi được gọi là "Ba chân kiềng" đại diện cho ba lĩnh vực chính của quản lý lao động, quản lý việc làm, quản lý biên chế và quan hệ ngành. Thuật ngữ "việc làm" không định nghĩa rõ ràng trong hợp đồng lao động, để hợp đồng lao động không quy định cụ thể phân mô tả công việc. Người lao động chỉ đảm nhiệm một nhiệm vụ trong thời gian làm việc, tuy nhiên khía cạnh quan trọng nhất của hệ thống việc làm Nhật Bản đó là người tuyển dụng lao động thường yêu cầu nhân viên của mình làm việc khi nào và loại công việc nào cần thực hiện. Do công tác đánh giá giá trị công việc thường khác nhau giữa các doanh nghiệp, việc tăng lương cho người lao động theo quy định hàng năm tương ứng với việc cải thiện dịch vụ và kỹ năng tại các công ty, các đàm phán về tiền lương và điều kiện làm việc phải do ban quản lý và người lao động tiến hành. Cũng với cơ chế việc làm lâu dài, công đoàn lấy doanh nghiệp làm cơ sở cần xác định rõ những khó khăn tài chính và các vấn đề về nhân sự. Do đó, công đoàn lấy doanh nghiệp làm cơ sở phát triển dựa trên chức năng của mình như là đối tác của doanh nghiệp.

Phản ánh những đặc tính này của các công đoàn doanh nghiệp, cán bộ công đoàn thường được bầu từ đội ngũ nhân viên của công ty. Bên cạnh đó, hầu hết các đoàn thể công đoàn cho rằng các hợp đồng bắt buộc toàn bộ người lao động phải là thành viên công đoàn trong một thời gian nhất định sau khi gia nhập công ty và kí kết hợp đồng với công ty. Việc này giúp các công ty có thể duy trì công đoàn từ tiền lương của nhân viên để tiến hành các hoạt động chung của công đoàn.

Các công đoàn doanh nghiệp được hưởng nhiều lợi thế vì có thể chăm sóc mỗi thành viên công đoàn mình và kịp thời đáp ứng trước những thay đổi trong quản lý. Đồng thời, có thể quản lý rủi ro của các hoạt động công đoàn mình và các phong trào bị lí luận ngành lấn át. Để bù đắp những điểm yếu, liên đoàn ngành và trung tâm quốc gia có một vai trò hết sức quan trọng nhằm tăng cường ảnh hưởng xã hội và tính đoàn kết của công đoàn thương mại. Trong các cuộc đàm phán, mức lương có xu hướng bị giới hạn bởi khả năng chi trả của công ty. Do đó, liên đoàn ngành và RENGO, được giả định thực hiện vai trò lãnh đạo công ty đặc biệt là trong "Shunto" hoặc "Tăng cường Lao động mùa xuân" để nâng cao phong trào công đoàn thương mại.

- Phong trào Nâng cao năng suất

Tiếp theo, cho phép tôi giải thích về một trong các chính sách lớn về thiết lập quan hệ ngành lấy doanh nghiệp làm cơ sở góp phần chủ yếu vào công tác hiện đại hóa của Nhật Bản, Phong trào Nâng cao năng suất. Phong trào bắt đầu vào giai đoạn cuối Chiến tranh khi tất cả mọi thứ ở Nhật Bản đã bị tàn phá hoàn toàn. Trong những ngày đó, đã xuất hiện một số nhà sử dụng lao động có kiến thức quản lý hiện đại và xuất hiện một số tranh chấp lao động. Trong bối cảnh năng suất lao động còn thấp, dẫn đến tình trạng khả năng cạnh tranh của các công ty và điều kiện làm việc của người lao động ngày càng trở nên tồi tệ. Với mục tiêu chấm dứt vòng xoắn tiêu cực trong lao động và quản lý, Nhật Bản đã quyết định thực hiện quan hệ đối tác trong nâng cao năng suất. Vào tháng 3 năm 1955, các công đoàn, người sử dụng lao động và học viện cùng nhau thành lập Trung tâm Nâng cao năng suất Nhật Bản, jpc để lãnh đạo phong trào. Ba nguyên tắc về nâng cao năng suất đã được đưa ra như các ý tưởng cơ bản trong công tác thúc đẩy phong trào.

Nguyên tắc đầu tiên là "Mở rộng việc làm". Nâng cao năng suất có thể tạm thời gây nên tình trạng dư thừa nhân công. Không ai tham gia phong trào muốn bị buộc nghỉ việc do kết quả của cải thiện năng suất. Vì vậy, việc ngăn ngừa tình trạng thất nghiệp của lực lượng lao động thông qua công tác luân chuyển công việc và các biện pháp khác trong quá trình tiến hành thực hiện phong trào là rất cần thiết. Nguyên tắc thứ hai là "Hợp tác Lao động-quản lý". Theo nguyên tắc này, lao động và quản lý cùng trao đổi ý kiến về cách thức hợp tác trong công tác cải thiện năng suất. Sự khác biệt lớn nhất giữa các thỏa ước là cả hai bên cố gắng giải quyết các vấn đề theo hướng tốt nhất và tránh xảy ra đình công. Có thể nói quan hệ lao động-quản lý Nhật Bản được hình thành bởi các cuộc đối đầu, thỏa ước tập thể và hợp tác, tư vấn quản lý-lao động. Một điểm đáng chú ý là việc thực hiện tư vấn quản lý lao động có nhiệm vụ bổ sung thêm cho thỏa ước tập thể nhằm giúp các đoàn thể trong công tác ra quyết định về hành chính và quản lý và về quá trình truyền tải thông tin.

Qua công tác tư vấn quản lý-lao động, chúng tôi đã giải quyết được rất nhiều vấn đề xuất phát từ mỗi công ty và nơi làm việc, chẳng hạn như các vấn đề về quản lý và sản xuất, điều kiện làm việc bao gồm tiền lương và giờ làm việc và hơn thế nữa là vấn đề về sức khỏe nghề nghiệp và các chương trình trợ cấp. Tôi tin rằng trong năm nay, toàn hệ thống tư vấn sẽ tạo nên những quan hệ ngành tốt đẹp tại Nhật Bản. Một nguyên tắc cuối cùng và rất quan trọng, đó là " phân phối công bằng các sản phẩm lao động". Kết quả của việc nâng cao năng suất nên được phân bổ tương đối đồng đều giữa người lao động, nhà quản lý, và người tiêu dùng. Nguyên tắc này giúp đem lại lợi ích không chỉ cho người lao động và nhà quản lý tại một công ty mà nó có lợi cho cả nền kinh tế quốc gia. Mặc dù phong trào nâng cao năng suất này ban đầu được áp dụng trong ngành sản xuất, những nguyên tắc này cũng có thể đúng với bất kỳ ngành nào bao gồm cả ngành dịch vụ. Hiện tại, có một số lượng lớn các đoàn thể công đoàn đã xây dựng quan hệ ngành dựa trên những nguyên tắc này.

- Những thay đổi trong xã hội Nhật Bản do sự lan nhanh của cơ chế thị trường Phong trào này đã giúp Nhật Bản đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế đáng kinh ngạc. Tuy nhiên, gần đây, ba nguyên tắc này thể hiện chức năng của mình ít hơn trước do tiến trình toàn cầu hóa và sự lan nhanh của cơ chế thị trường. Tại Nhật Bản, như một kết quả của chính quyền Koizumi, vốn theo đuổi một loạt các chính sách dựa trên Đồng thuận Washington, nguyên tắc " phân phối công bằng các sản phẩm lao động " không còn được đảm bảo. Các công ty kinh doanh thu lợi nhuận ít hơn với mong muốn chiến thắng trong cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Bên cạnh đó, để cắt giảm chi phí nhân sự, các công ty có xu hướng thay thế người người lao động thường xuyên với người lao động không điển hình. Kết quả là, lao động không điển hình chiếm một phần ba trong tổng lực lượng lao động ở Nhật Bản và khoảng cách về thu nhập ngày càng lớn hơn. Những thay đổi như vậy trong hệ thống phân phối lợi nhuận và trong phong cách người lao động có liên quan chặt chẽ đến các nhu cầu về lao động trong nước.

- Thay đổi của Chính phủ và các chức năng của RENGO Từ các tình huống nói trên, trong cuộc bầu cử hạ viện được tổ chức vào cuối tháng tám vừa qua, RENGO-theo sau DPL đã có một cuộc thay đổi lịch sử và Nội các Hatoyama đã ra đời, sự thay đổi trong chính phủ đầu tiên kể từ khi kết thúc chiến tranh thế giới thứ II. Điều này thể hiện mong đợi của người dân để chuyển đổi chính quyền do Đảng Dân chủ Tự do cầm đầu, LDP sang một thể chế chính trị mới, mà ở đó vai trò quản lý các vấn đề trên phạm vi quốc gia gắn liền với trách nhiệm vận hành toàn bộ các cơ chế chống quan liêu, phản ánh đầy đủ nguyện vọng của người dân.

Tóm lại, tôi nghĩ rằng ý nghĩa của phong trào công đoàn thương mại đó là cố gắng duy trì việc làm và các điều kiện làm việc của các thành viên cũng như cố gắng hết sức giúp nâng cao năng suất để các doanh nghiệp và các ngành có thể tăng trưởng bền vững. Hiện nay khi nền kinh tế dựa trên các nguyên tắc của cơ chế thị trường đã hoàn toàn thất bại, xã hội quốc tế đã bắt đầu chuyển hướng tới một mô hình mới và bền vững được xây dựng trên nền kinh tế thị trường. Theo luồng thủy triều này, phong trào công đoàn thương mại nên phát triển mạnh mẽ theo dự kiến nhằm tăng cường đoàn kết quốc tế của họ và phát huy quyền hạn của mình và chức năng đối với xã hội.